

**UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

Số: 1108 /UBND-KT

V/v đôn đốc triển khai thực hiện
kế hoạch trồng rừng, trồng cây
phân tán năm 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kbang, ngày 11 tháng 9 năm 2018

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- Hạt kiểm lâm huyện;
- Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn.

Trên cơ sở tổng hợp kết quả đăng ký trồng rừng năm 2018 của các xã, thị trấn, ngày 30/3/2018, UBND huyện ban hành Quyết định số 297/QĐ-UBND, theo đó giao chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng tập trung năm 2018 với diện tích là **805 ha** (*Chỉ tiêu Nghị quyết HDND huyện giao 569 ha, trong đó có 13,48 ha trồng rừng thuộc dự án hỗ trợ trồng rừng theo Quyết định 38/QĐ-TTg*); trồng cây phân tán với diện tích **65 ha** (*tương đương 65.000 cây*).

Qua theo dõi và xem xét báo cáo của phòng Nông nghiệp và PTNT, đến ngày 05/9/2018, trên địa bàn huyện mới thực hiện trồng được **91,7 ha rừng sản xuất**, đạt 11,4%KH và **6.200 cây trồng phân tán**, đạt 9,5%KH, đặc biệt có 05 xã gồm xã Đông, Krong, Đak Smar, Tơ Tung và thị trấn Kbang chưa thực hiện trồng rừng năm 2018.

Hiện nay đang vào thời vụ trồng rừng, thời tiết trên địa bàn những ngày qua có mưa tương đối đều, rất thuận lợi cho việc trồng rừng, trồng cây phân tán. Để triển khai thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng năm 2018, Uỷ ban nhân dân huyện chỉ đạo như sau:

1. Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Trên cơ sở kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán UBND huyện đã giao, rà soát lại việc giao chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng đến các thôn, làng, TDP; phối hợp với các đơn vị chủ rừng, các cơ quan, đơn vị có liên quan, khẩn trương triển khai hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc nhân dân tổ chức trồng rừng, trồng cây phân tán đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao, trong đó lưu ý:

+ *Xử lý thực bì, đào hố, trồng, chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật; chuẩn bị cây giống, trồng rừng, trồng cây phân tán đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng theo quy định.*

+ *Thời vụ trồng đến hết tháng 9/2018. Theo dõi thời tiết, khuyến cáo nhân dân trồng rừng khi thời tiết râm mát, có mưa, đất đảm bảo đủ độ ẩm, không nên trồng cây vào những ngày nắng nóng kéo dài.*

+ *Chú động phòng, trừ sâu, bệnh, côn trùng gây hại, như: sâu ăn lá, bệnh thối rễ, nấm, dέ, mối ăn cây non...*

- Đối với các xã đã bố trí nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ cây giống trồng rừng năm 2018 (gồm các xã Krong, Lơ Ku và Kông Long Khong), kịp thời xây dựng phương án, trình thẩm định, phê duyệt theo quy định để triển khai thực hiện cấp hỗ trợ cây giống đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng cho bà con đưa vào trồng đảm bảo kịp thời vụ, có hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trồng cây phân tán đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao; đồng thời chăm sóc bảo vệ cây sau khi trồng, đảm bảo cây trồng phát triển tốt.

- Định kỳ vào ngày **thứ Tư hàng tuần và ngày 15 hàng tháng** báo cáo tiến độ thực hiện về UBND huyện (*qua phòng Nông nghiệp và PTNT*) năm được, tổng hợp báo cáo về Tỉnh.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2018 đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Định kỳ vào chiều ngày **thứ Năm hàng tuần và ngày 20 hàng tháng**, tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo tiến độ trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2018 về sở Nông nghiệp và PTNT Tỉnh theo quy định.

3. Hạt kiểm lâm huyện: Chủ trì, phối hợp với UBND xã Nghĩa An tổ chức triển khai thực hiện trồng rừng trên diện tích 13,48 ha tại khoảnh 2, 5 tiểu khu 152 đảm bảo chất lượng, kịp thời vụ.

Nhận được công văn này, phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện./*NH*

Noi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- BTT UBMTTQ VN huyện;
- Lưu: VT, VP, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Xuân Trường

đoạn

TIẾN ĐỘ TRỒNG RỪNG NĂM 2018

(Tính đến ngày 5/9/2018)

STT	Xã, thị trấn	KH trồng rừng sản xuất (ha)	Thực hiện (ha)	% so với KH	KH cây phân tán (ha)	Thực hiện (cây)	% so với KH	Ghi chú
1	Thị trấn Kbang ✓	20	-	-	2	-	-	
2	Xã Đông ✓	73	-	-	5	-	-	
3	Xã Nghĩa An	13	2	15,4	5	20	0,4	
4	Xã Đăk Hlö	13	5,7	43,8	2	260	13	
5	Xã Kông Bờ La	10	2	20	4	-	-	
6	Xã Kông Long Khong	16	9	56,3	4	350	9	
7	Xã Tơ Tung ✓	104	-	5	-	-	-	
8	Xã Lơ Ku	97	20	20,6	6	-	-	
9	Xã Đăk Smar ✓	35	-	5	-	-	-	
10	Xã Krong ✓	40	-	6	-	-	-	
11	Xã Sơ Pai	20	7	35	5	1.000	20	
12	Xã Sơn Lang	108	11	10,2	6	180	3	
13	Xã Đăk Rong	194	5	2,6	5	4.000	80	
14	Xã Kon Pne	62	30	48,4	5	390	8	
TỔNG CỘNG		805	91,7	11,4	65	6.200	9,5	